

TC, ngày 01 tháng 07 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2020/TLST/HNGĐ, ngày 04 tháng 06 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lò Văn M- Sinh năm 1950.

Bị đơn: Bà Lò Thị P- Sinh năm 1965.

Địa chỉ: Đều trú tại bản N, xã M, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 06 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 06 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lò Văn M- Sinh năm 1950 và bà Lò Thị P- Sinh năm 1965.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Ông Lò Văn M và bà Lò Thị P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung của hai vợ chồng: Ông Lò Văn M và bà Lò Thị P cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Ông Lò Văn M và bà Lò Thị P là hộ nghèo, vì vậy được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKS ND H.TC (2 bản);
- Chi cục THADS H.TC;
- UBND xã T, huyện TG,
- tỉnh Điện Biên (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Chiến